

Số: 83/BC-UBND

Hoàng Hoá, ngày 10 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình liên kết sản xuất Khoai tây vụ đông-xuân 2016-2017, triển khai kế hoạch vụ đông và vụ đông-xuân 2017-2018.

1. Những kết quả đạt được:

- Về công tác chỉ đạo: Công tác chỉ đạo sản xuất Khoai tây Marabel trên địa bàn huyện luôn được lãnh đạo UBND huyện và các phòng ngành phục vụ nông nghiệp, UBND các xã, các HTX nông nghiệp quan tâm chỉ đạo, nhất là công tác chỉ đạo lịch thời vụ; quy trình kỹ thuật sản xuất và phòng trừ sâu bệnh.

- Về diện tích, năng suất sản lượng: Sau 2 vụ sản xuất Khoai tây vụ Đông xuân, đã có sự thay đổi rõ nét cả về quy mô diện tích, năng suất sản lượng, cụ thể: Vụ Đông xuân 2015-2016 diện tích Khoai tây là 128 ha; Năng suất bình quân: 14 tấn/ha; sản lượng đạt: 15.360 tấn; Vụ Đông xuân 2016-2017: Diện tích Khoai tây tăng lên 150 ha (tăng 22 ha); Năng suất bình quân: 22 tấn/ha (tăng 8 tấn/ha); sản lượng đạt: 3.300 tấn; cá biệt có hộ năng suất đạt: 35 tấn/ha.

- Việc liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm Khoai tây đã giúp HTX có được một số dịch vụ trong tổ chức sản xuất, cung ứng đầu vào và tiêu thụ sản phẩm tăng thu nhập. Nông dân ổn định được đầu ra, từng bước thay đổi tập quán sản xuất nhỏ lẻ manh mún, lạc hậu sang sản xuất có tổ chức, theo quy hoạch và áp dụng kiến thức khoa học kỹ thuật tiên bộ để nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích. Cả HTX và nông dân đều được hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo chính sách tái cơ cấu nông nghiệp của tỉnh.

- Công ty cổ phần nông nghiệp quốc tế An Việt xây dựng kho lạnh bảo quản ngay trên địa bàn huyện, nên thường xuyên quan tâm cử cán bộ kỹ thuật của Công ty phối hợp với các Hợp tác xã, các thôn xóm để hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc và các biện pháp phòng trừ sâu bệnh cho nông dân.

2. Một số tồn tại, hạn chế:

- Một số cấp ủy, chính quyền các xã, HTX chưa chú trọng đến quy hoạch vùng sản xuất Khoai tây tập trung, vẫn để nông dân sản xuất manh mún đây là nguyên nhân dẫn đến một số hộ nông dân vẫn trồng trên đất trong vườn hoặc trên những diện tích nhỏ, không chủ động tưới tiêu, làm ảnh hưởng tới quá trình sinh trưởng phát triển, gây khó khăn cho công tác phòng trừ sâu bệnh và tổ chức thu hoạch cũng như bảo vệ sản phẩm và thu mua sau thu hoạch.

- Nhiều nông dân chưa tuân thủ theo đúng quy trình kỹ thuật canh tác cây khoai tây như: mật độ trên diện tích còn thấp hoặc quá cao; sử dụng lượng phân bón lót thấp, bón thúc muộn, vun luống chậm, rãnh thấp và không đủ đất che kín

sâu bề mặt luống theo khuyến cáo làm cho khoai bị xanh vỏ, dẫn đến năng suất thấp, một số hộ chỉ đạt 8-9 tạ/sào-bằng một nửa năng suất so với hộ khác. Đặc biệt là công tác phát hiện sâu bệnh còn nhiều hạn chế và chưa tuân thủ theo nguyên tắc “4 đúng”. Công tác phối hợp trong dự báo tình hình sâu bệnh và biện pháp chỉ đạo giữa Trạm BVTV với các xã và công ty còn chưa tốt nên hạn chế trong chỉ đạo.

- Các HTX chưa ký kết hợp đồng sản xuất và thu mua sản phẩm với từng hộ dân một cách chặt chẽ, chưa kiểm tra đôn đốc, chưa có biện pháp duy trì bắt buộc thực hiện hợp đồng nên tình trạng nông dân lựa chọn khoai to bán ra ngoài còn khoai nhỏ nhập công ty khá phổ biến, một số xã chỉ nhập cho công ty một nửa sản phẩm nhưng chính quyền và HTX không có biện pháp xử lý. Toàn huyện chỉ nhập cho công ty 1.564 tấn/3.300 tấn. Đây là nguy cơ lớn đe dọa phá vỡ liên kết sản xuất trong những năm tới nếu không chấn chỉnh và có giải pháp xử lý kịp thời.

- Đối với công ty An Việt: Chưa có giải pháp kịp thời trong việc phối hợp quản lý, thu mua sản phẩm, chưa điều chỉnh giá thu mua khi thị trường có biến động lớn; việc thanh toán tiền cho HTX và nông dân còn chậm so với cam kết.

3. Kế hoạch sản xuất vụ Đông và vụ Đông-xuân năm 2017-2018

Với hiệu quả kinh tế trong việc liên kết sản xuất khoai tây Marabel trên địa bàn huyện Hoàng Hóa trong hai vụ Đông xuân vừa qua đã được khẳng định. Vì vậy lãnh đạo công ty và UBND các xã, các HTX cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục các tồn tại trong vụ sản xuất vừa qua để liên kết chặt chẽ hơn, hiệu quả hơn trong các vụ tới.

Trong 17 xã đã và đang trồng khoai tây với công ty An Việt nhiều xã có khả năng mở rộng diện tích lên gấp đôi, gấp ba so với hiện nay. Nếu không nắm bắt cơ hội khoai đang được giá lại đang được hỗ trợ chính sách để mở rộng sản xuất thì sẽ mất cơ hội nâng cao thu nhập cho nông dân và không đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vì vậy cần rà soát chuyển đổi diện tích cây lúa chân đất vàn cao và đất màu đang trồng cây khác hiệu quả thấp sang trồng khoai tây vụ Đông-xuân, xem khoai tây xuân là cây chủ lực trong năm 2018 và các năm tới.

3.1. Thời vụ:

- *Vụ đông*: Đối với khoai tây vụ Đông trồng từ 25/10-10/11 dương lịch(không trồng sớm hơn), trên chân đất vàn cao, tiêu nước chủ động để tránh ngập lụt do mưa cuối vụ, phân đầu diện tích đạt 150 ha trở lên.

- *Vụ Đông xuân 2017-2018*: Thời vụ tốt nhất trồng trong tháng 12 đến trước ngày 10/01/2018 dương lịch. Phân đầu toàn huyện đạt 220 ha (tăng 70 ha so với vụ Đông xuân 2016-2017).

3.2. Một số giải pháp kỹ thuật:

- *Làm đất, lên luống*: Đất được cày bừa kỹ, dọn sạch cỏ dại, lên luống rộng 1,2 m trồng 2 hàng, luống cao-rãnh sâu từ 35-40cm; rãnh rộng 25-30cm (không làm luống thấp vì sẽ hạn chế sinh trưởng của cây và phát triển của củ; không để rãnh quá rộng sẽ làm giảm mật độ).

- *Chuẩn bị giống*: Chuẩn bị giống trước khi trồng từ 4-5 ngày, bỏ đôi củ theo chiều dọc, sau đó ép 2 miếng vừa bỏ vào nhau, để nơi khô thoáng và bóng tối tránh nơi có nhiều gió gây khô củ mầm khó phát triển (nên bỏ khoai giống vì sẽ giảm chi phí mua giống mà vẫn đảm bảo chất lượng giống).

- *Mật độ và kỹ thuật trồng*: Rạch hàng trên mặt luống, rải phân chuồng hoai mục và lân (hoặc NPK chuyên dùng) vào rãnh lấp đất kín phân bón. Đặt miếng bỏ vào rạch theo chiều nghiêng của mặt cắt (không đặt úp mặt cắt xuống đất), khoảng cách củ giống 40 cm và lấp đất nhỏ phủ dày 5-6 cm. Mật độ trồng 1 sào 500m² từ 1.800-2.000 cây để đảm bảo năng suất và hiệu quả tối đa.

- *Chăm sóc, xới xáo, làm cỏ, vun gốc*:

+ *Chăm sóc đợt 1*: Khi cây mọc lên khỏi mặt đất 7-10 ngày, thì xới nhẹ, làm sạch cỏ, bón thúc đợt 1 kết hợp vun luống, khi bón thúc thì bón vào mép luống hoặc giữa 2 khóm khoai, không bón trực tiếp vào gốc làm cây chết, kết hợp tía cây để lại 2-3 mầm chính.

+ *Chăm sóc đợt 2*: Cách đợt 1 từ 15-20 ngày, tiến hành xới nhẹ, làm cỏ và vun luống lần cuối, lấy đất ở rãnh vun cho luống to và cao, dày đất (***Vun luống không đủ đất sẽ làm vỏ củ bị xanh hoặc mọc thành cây làm giảm năng suất***).

- *Tưới nước*: Độ ẩm thích hợp cho khoai tây trong cả vụ từ 80- 85%, tương ứng với tưới rãnh 3- 4 lần/vụ cụ thể:

+ *Tưới lần 1*: Khi khoai mọc cao khoảng 15-20 cm, đất cát pha cho ngập ½ luống, mỗi lần từ 3- 4 rãnh, khi đủ nước thì cho các rãnh tiếp theo; đất thị nhẹ cho ngập 1/3 luống và tưới cùng một lúc.

+ *Tưới lần 2*: Khoảng 2-3 tuần sau lần 1, đất cát pha cho ngập 2/3 luống, đất thị nhẹ cho ngập 1/2 luống.

+ *Tưới lần 3*: Khi đất khô, khoảng 2-3 tuần sau lần 2 (tưới rãnh như lần 2).

+ *Lưu ý*: Khoai tây ưa ẩm nhưng không chịu được úng vì vậy phải sản xuất thành vùng chuyên canh và trong mọi trường hợp không được để ngập úng.

- *Phòng trừ sâu bệnh*: Phòng bệnh mốc sương ở giai đoạn đầu: Khi có sương mù hoặc trời ẩm ướt nên kiểm tra đồng ruộng thường xuyên, phun phòng bệnh mốc sương bằng các loại thuốc có chứa mancozeb, Zinep 0,3% hoặc dung dịch Boocdo 1%. Đối với Khoai tây vụ Đông- xuân cần đặc biệt lưu ý phòng trừ ***nhện đỏ***, đây là đối tượng gây hại chích hút lá non, làm cho lá cong, quăn lại, mô lá dày lên, cây lụi dần, không phát triển hoặc chết, nếu phát hiện chậm và không phòng trừ kịp thời sẽ có nguy cơ phát triển thành dịch gây hại trên diện rộng, làm giảm năng suất, sản lượng, thậm chí không cho thu hoạch. Nếu phát hiện có ***nhện đỏ*** gây hại hoặc có khuyến cáo của cán bộ kỹ thuật Công ty An Việt cần sử dụng ngay một trong các loại thuốc như: Voliamtango, Ridomil, DuponM8,... pha đều 25g (1/4 gói 100g) Ridomil hoặc Dupon M8+ 1lọ hoặc gói 10ml Voliamtango cho 1 bình 16-18 lít nước phun cho 1 sào (phun nhắc lại lần 2 sau 15 ngày).

3.3. Một số công thức luân canh cây trồng để bố trí trồng khoai tây:

- *Công thức 1*: + Khoai tây xuân- bí đỏ- lúa mùa-đậu cove
- + Khoai tây xuân-dưa hấu- lúa mùa-rau các loại
- + Khoai tây xuân-đậu xanh-lạc thu đông

- Công thức 2: + Lạc xuân-đậu, đỗ-khoai tây đông
- + Ngô xuân-đậu, đỗ-khoai tây đông
- + Rau quả- Lúa mùa-khoai tây đông.

Lưu ý: Phải bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý để mỗi năm trên một chân đất chỉ trồng một vụ khoai tây để có năng suất cao nhất.

3.4. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phục vụ nông nghiệp đối với sản xuất khoai tây

Phòng NNPTNT phải làm tốt hơn nữa chức năng tham mưu và phối hợp tốt giữa Trạm Khuyến nông, Trạm BVTV, Chi nhánh Thủy lợi Hoàng Hóa và UBND các xã, các HTX với công ty An Việt trong công tác chuyển giao, hướng dẫn áp dụng KHKT, phòng trừ dịch hại và tưới tiêu nước đối với vùng sản xuất khoai tây một cách khoa học nhất, hiệu quả nhất, phấn đấu đưa năng suất khoai tây của huyện sớm đạt 40 tấn/ha.

3.5. Tăng cường quản lý sản phẩm, đổi mới hình thức thu mua và thanh toán, không để xảy ra tình trạng vỡ liên kết:

- Sự liên kết phải xuất phát từ nhu cầu và lợi ích hài hòa giữa người dân và doanh nghiệp, phải đẩy mạnh tuyên truyền để nông dân thực hiện đúng cam kết để sản xuất lâu dài, không vì lợi ích trước mắt mà phá bỏ hợp đồng làm cho doanh nghiệp không thu được sản phẩm hoặc thu sản phẩm kém chất lượng dẫn đến doanh nghiệp khó khăn và không thể tồn tại để hợp tác cùng nông dân.

- Đối với UBND các xã và HTX: Để công tác liên kết đi vào chiều sâu và bền vững, việc đẩy mạnh khâu quản lý nhà nước đối với việc thực hiện hợp đồng liên kết giữa nông dân và doanh nghiệp là việc làm tiên quyết. Vì vậy, UBND các xã, HTX nông nghiệp cần phải tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc tổ chức thực hiện, đồng thời ký hợp đồng trực tiếp với từng hộ nông dân, các điều khoản chặt chẽ và có cơ sở pháp lý cao hơn, để nông dân thực hiện giao nộp sản phẩm đúng theo yêu cầu hợp đồng đã ký kết, nếu hộ nào không tuân thủ hợp đồng thì ngoài xử lý cần phải ngừng ký hợp đồng sản xuất trong các vụ tiếp theo.

- Đối với Công ty An Việt: Cần xây dựng chiến lược từ sản xuất đến kinh doanh, đảm bảo thị trường tiêu thụ ổn định, có biện pháp thu mua và điều chỉnh giá trên mức sàn một cách linh hoạt nhất là khi thị trường có biến động tăng giá, chia sẻ lợi ích cùng nông dân để nông dân yên tâm sản xuất. Nếu HTX nào không thực hiện đúng cam kết trong việc tổ chức sản xuất và bán sản phẩm thì có thể ngừng ký hợp đồng liên kết ở các vụ tiếp theo.

- Doanh nghiệp cần có kế hoạch lâu dài để làm chủ tình hình, tiêu thụ hết sản phẩm đã ký kết với nông dân trong trường hợp khó khăn trong tiêu thụ và giá xuống thấp. *Ưư*

Nơi nhận:

- Chủ tịch; Các PCT UBND huyện(B/c);
- UBND các xã (T/h);
- Phòng NN&PTNT;
- Lưu VT.



Nguyễn Đình Tuy

Phụ lục: Giao chỉ tiêu khai tây vụ Đông và vụ Đông xuân 2017-2018

(ĐVT: ha)

TT	Đơn vị	Tổng cộng (ha)	Trong đó	
			Vụ Đông	Vụ Đông xuân năm 2017-2018
1	Hoàng Xuân	10,0	5,0	5,0
2	Hoàng Phượng	11,0	5,0	6,0
3	Hoàng Trung	27,0	12,0	15,0
4	Hoàng Xuyên	19,0	6,0	13,0
5	Hoàng Phúc	13,0	6,0	7,0
6	Hoàng Đức	11,0	5,0	6,0
7	Hoàng Thanh	16,0	7,0	9,0
8	Hoàng Trạch	17,0	8,0	9,0
9	Hoàng Thắng	38,0	18,0	20,0
10	Hoàng Phong	20,0	5,0	15,0
11	Hoàng Đạo	20,0	12,0	8,0
12	Hoàng Tiến	12,0	5,0	7,0
13	Hoàng Hải	17,0	7,0	10,0
14	Hoàng Yên	14,0	7,0	7,0
15	Hoàng Thịnh	23,0	5,0	18,0
16	Hoàng Đông	17,0	7,0	10,0
17	Hoàng Ngọc	13,0	6,0	7,0
18	Hoàng Thái	17,0	9,0	8,0
19	Hoàng Thành	32,0	10,0	22,0
20	Hoàng Lưu	23,0	5,0	18,0
	Tổng cộng	370,0	150,0	220,0